

KẾT QUẢ CHUYÊN NGÀNH HTTT

STT	Mã SV	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Lớp
1	16110427	Liên Minh	Quang	13/06/1998	161102A
2	16110393	Nguyễn Hoài	Nam	28/04/1997	161101C
3	16110405	Nguyễn Trọng	Nhân	03/10/1998	161102B
4	16110523	Lâm Thế	Vinh	05/01/1998	161102A
5	16110588	Trần Văn	Nam	27/03/1996	161101A
6	16110584	Nguyễn Bá	Thuận	10/05/1998	161102A
7	16110464	Bùi Quang	Thăng	24/07/1998	161101B
8	16110363	Võ Đình	Khởi	13/09/1998	161101A
9	16110467	Dương Thanh	Thân	21/10/1998	161101B
10	16110381	Trịnh Văn	Long	10/05/1997	161101C
11	16110540	Nguyễn Trọng	Phú	22/10/1998	161101C
12	16110439	Hoàng Phong	Sang	05/10/1998	161102A
13	16110494	Lê Thị	Trình	25/02/1998	161102A
14	16110350	Trần Phát	Hưng	08/01/1998	161102B
15	16110416	Nguyễn Quang	Phú	14/11/1998	161101A
16	16110536	Nguyễn Ngọc Trúc	Linh	18/07/1998	161101B
17	16110382	Nguyễn Thị Khánh	Lộc	03/02/1998	161102B
18	16110514	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	13/07/1998	161101B
19	16110394	Lê Thị Hồng	Nga	24/04/1998	161102B
20	16110376	Trần Thị	Liên	01/08/1998	161101A
21	16110539	Nguyễn Xuân	Nguyên	26/02/1998	161101B
22	16110410	Trần Thị	Nhật	02/06/1998	161101B
23	16110337	Lê Minh	Hổ	20/05/1998	161102B
24	16110534	Trương Phương	Hằng	11/03/1998	161101C

25	16110316	Chu Thị Hương	Giang	13/10/1998	161101A
26	16110538	Hồ Sỹ	Luận	02/07/1998	161102B
27	16110341	Nguyễn Đức Hoàng	Huy	24/03/1998	161102B
28	16110304	Nguyễn Đình	Đạt	26/04/1997	161101A
29	16110426	Võ Văn	Phước	31/03/1998	161101B
30	16110366	Kim Tuấn	Kiệt	16/07/1998	161101B
31	16110284	Huỳnh Ngọc	Chính	24/05/1998	161101A